ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 72 /KH-UBND	*Thái Bình, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025" trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Thực hiện Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025"; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao nhận thức của phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu về phát triển doanh nghiệp và mục tiêu Bình đẳng giới của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến năm 2025 đạt được các chỉ tiêu sau:

- 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp tham gia triển khai Đề án được nâng cao nhận thức, phương pháp hỗ trợ phụ nữ về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- 75% hội viên phụ nữ tỉnh được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc làm, khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp.

- Hỗ trợ cho 700 phụ nữ trở lên khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ thành lập 30 Hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

- 1.600 doanh nghiệp của phụ nữ mới thành lập được tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ đào tạo, dạy nghề cho 9.000 lao động nữ trở lên.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng của đề án: Là phụ nữ, trong đó quan tâm hỗ trợ với phụ nữ có ý tưởng, nhu cầu khởi nghiệp; các tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ liên kết nghề sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp mới thành lập do phụ nữ làm chủ; phụ nữ thuộc hộ nghèo, khó khăn, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ sống tại địa bàn khó khăn.

2. Phạm vi thực hiện

- Đề án tập trung vào các vấn đề:

+ Tuyên truyền, giáo dục phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế.

+ Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh doanh và khởi nghiệp.

+ Nghiên cứu, đề xuất chính sách; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, luật pháp về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Phạm vi địa bàn: Đề án được triển khai ở 286/286 xã, phường, thị trấn của 8 huyện, thành phố.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tuyên truyền, giáo dục phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò, vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế

- Tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế; kết quả thực hiện Đề án... bằng đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục và lồng ghép vào nhiệm vụ của ngành, đoàn thể;

- Các cấp Hội phụ nữ tuyên truyền thông qua: Lớp chuyên đề; sinh hoạt hội viên; sinh hoạt câu lạc bộ phụ nữ; tuyên truyền trên trang Website của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, huyện, thành phố; xây dựng tờ rơi, tờ gấp; đưa vào bản tin sinh hoạt hội viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Thái Bình; Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình các huyện, thành phố; Trang Thông tin điện tử (Website) của các ngành, đoàn thể liên quan; Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn...;

- Phát hiện, xây dựng các điển hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng.

2. Hỗ trợ phụ nữ đổi mới, sáng tạo phát triển kinh doanh và khởi nghiệp

2.1. Hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng sáng tạo

a) Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ hưởng ứng "Ngày phụ nữ khởi nghiệp"

- Tuyên truyền về ý nghĩa, các hoạt động của ngày phụ nữ khởi nghiệp.

- Hướng dẫn phụ nữ cách xây dựng ý tưởng/dự án kinh doanh để tham dự ngày phụ nữ khởi nghiệp và tìm ra nhà đầu tư.

- Giới thiệu các ý tưởng sáng tạo của phụ nữ với Trung ương Hội và đề nghị Trung ương Hội hỗ trợ cho các doanh nghiệp có nhu cầu phát triển về chất lượng và quy mô.

b) Hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh, khởi nghiệp cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh khả thi

- Nắm bắt, phát hiện và lựa chọn các ý tưởng, mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh khả thi để hỗ trợ thực hiện và nhân rộng;

- Tập huấn, đào tạo nghề, đào tạo kiến thức về khởi sự kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp; tiếp cận vốn tín dụng dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ; xây dựng thương hiệu/sở hữu trí tuệ...;

- Tập huấn về giáo dục tài chính và hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp;

- Giới thiệu, tư vấn, kết nối cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp tham gia các lớp đào tạo nghề, đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh do các quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chương trình khởi nghiệp khác.

c) Hỗ trợ pháp lý, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ cho phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp có sự đổi mới sáng tạo

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể của phụ nữ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ sản phẩm. Kết nối với các đơn vị chức năng để tư vấn pháp lý;

- Phát hiện, giới thiệu các nữ doanh nghiệp có đủ điều kiện để được hỗ trợ từ Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo quốc gia đến năm 2025";

- Tổ chức gặp mặt giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm với các nữ chủ doanh nghiệp, chủ cơ sở sản xuất kinh doanh.

d) Hỗ trợ tiếp cận tín dụng: Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp nữ mới thành lập có nhu cầu vay vốn tiếp cận với các ngân hàng và tổ chức tín dụng.

2.2. Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nữ mới thành lập

- Tập huấn, đào tạo kiến thức, đào tạo nghề... thông qua các hình thức như lớp tập huấn, hội nghị xúc tiến thương mại, đối thoại giữa doanh nghiệp với chính quyền địa phương;

- Tư vấn, hỗ trợ về tiếp cận nguồn lực như: vốn, pháp lý, khoa học công nghệ...;

- Hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Doanh nhân nữ tỉnh và các Câu lạc bộ nữ chủ doanh nghiệp các huyện, thành phố để các đơn vị này nâng cao khả năng hỗ trợ, giúp đỡ các nữ chủ doanh nghiệp mới;

- Kết nối các doanh nghiệp nữ giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại thông qua các hình thức tuyên truyền của các ban, ngành, đoàn thể liên quan và các cơ quan thông tin đại chúng.

2.3. Hoạt động liên kết, phát triển mạng lưới và xúc tiến thương mại

a) Hỗ trợ phát triển HTX, tổ hợp tác do phụ nữ thành lập

- Đào tạo, nâng cao năng lực quản lý điều hành cho Ban Quản lý HTX, tổ hợp tác;

- Tư vấn, đào tạo nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp cho các thành viên HTX, tổ hợp tác; cho phụ nữ chưa có việc làm...;

- Tư vấn, giới thiệu cho HTX, tổ hợp tác tiếp cận với các tổ chức hỗ trợ về khoa học kỹ thuật, công nghệ...;

b) Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Doanh nhân nữ tỉnh và câu lạc bộ nữ chủ doanh nghiệp 8 huyện, thành phố để tăng cường kết nối kinh doanh giữa các doanh nghiệp, mở rộng mạng lưới và xúc tiến thương mại.

2.4. Tăng cường năng lực cho các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực của cán bộ Hội Phụ nữ các cấp, chịu trách nhiệm đầu mối phụ trách các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp về kỹ năng kinh doanh, kỹ năng quản lý, điều hành, kết nối các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp;

- Tăng cường nguồn lực về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

3. Nghiên cứu, đề xuất chính sách, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh

3.1. Nghiên cứu, đề xuất chính sách

- Tỉnh, huyện, thành phố nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh phù hợp và thực thi.

- Tỉnh, huyện, thành phố xây dựng giải pháp về tổ chức tư vấn, đối thoại chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

3.2. Phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện chính sách, luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh

- Phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, luật pháp về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Giám sát việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thực thi về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

3.3. Giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

- Các ngành, đoàn thể tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án và việc thực hiện các quy định của pháp luật về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Định kỳ tổ chức sơ kết hằng năm, tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện đề án vào năm 2022 và tổng kết thực hiện đề án vào 2025, các ngành, đoàn thể thực hiện đề án tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, đề ra giải pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả Đề án và báo cáo kết quả gửi về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh - Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện Đề án để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban điều hành đề án Trung ương theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án do Ngân sách Nhà nước đảm bảo. Kinh phí thực hiện các nội dung của đề án được bố trí vào ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố. Lồng ghép với các chương trình, Đề án của các sở, ngành và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có).

2. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đóng góp nguồn lực tham gia thực hiện Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Đề án;

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trong hệ thống Hội và hướng dẫn các cấp Hội triển khai thực hiện Đề án;

- Xây dựng các mô hình, hoạt động nhằm tuyên truyền, vận động, giáo dục, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng và mạnh dạn, tự tin khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh;

- Lồng ghép việc triển khai Đề án với các chương trình, đề án đang được các cấp Hội triển khai.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện đề án và định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án về UBND tỉnh, Ban Điều hành đề án Trung ương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính: Cân đối, đề xuất phân bổ ngân sách thực hiện Đề án lồng ghép với thực hiện các chương trình, dự án của tỉnh phù hợp. Hằng năm, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, đề nghị Báo Thái Bình: Phối hợp tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh, vai trò vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế, các điển hình phụ nữ khởi nghiệp, các nữ doanh nhân, nữ chủ doanh nghiệp tiêu biểu.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Công thương: Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được phân công có trách nhiệm phối hợp thực hiện các hoạt động của Đề án, lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình, đề án liên quan của sở, ngành.

5. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thái Bình, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng Công thương: Hỗ trợ vay vốn phát triển doanh nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp, doanh nghiệp nữ mới thành lập (nếu đủ điều kiện theo quy định).

6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh: Tăng cường phối hợp, hỗ trợ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tỉnh chỉ đạo thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả các Hợp tác xã kiểu mới và tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ, Hỗ trợ về khoa học kỹ thuật, công nghệ... cho nữ chủ doanh nghiệp.

7. Sở Tư pháp: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành viên: Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án, lồng ghép các hoạt động của Đề án với các chương trình, đề án liên quan.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương;

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định;

- Hằng năm, bố trí ngân sách bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của đề án đạt hiệu quả;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Xuyên

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- TW Hội LHPN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Hội LHPN tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động Thương binh và Xã hội, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp;
- Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thái Bình, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Công thương;
- Lưu: VT, NC.